

BẢN TIN DỰ BÁO THỜI TIẾT 10 NGÀY
(Từ ngày 01 đến ngày 10 tháng 03 năm 2024)

I. Tóm tắt tình hình thời tiết từ ngày 21 đến ngày 29/02/2024:

Từ ngày 21 – 22: Do chịu ảnh hưởng của không khí lạnh suy yếu nên thời tiết mây thay đổi, không mưa, ngày nắng, gió nhẹ. Ngày 22 có mưa, mưa nhỏ, ngày nắng gián đoạn, gió nhẹ.

Từ ngày 23 – 29: Do chịu ảnh hưởng của không khí lạnh tăng cường lệch Đông vào đêm 22 và ngày 27 nên khu vực nhiều mây, có mưa nhỏ, mưa phùn, gió Đông Bắc cấp 2-3, vùng ven biển cấp 3-4. Trời rét, rét đậm từ ngày 25 – 28.

* Nhiệt độ trung bình:

- Tại TP Ninh Bình: 17,2⁰C, < TBNN: 1,4⁰C, < cùng kỳ năm 2023: 1,8⁰C.
- Tại Nho Quan: 17,6⁰C, < TBNN: 1,2⁰C, < cùng kỳ năm 2023: 1,1⁰C.
- Tại Cúc Phương: 16,9⁰C, < TBNN: 1,1⁰C, < cùng kỳ năm 2023: 0,2⁰C.

* Nhiệt độ cao nhất: 30,3⁰C, ngày 21 tại Cúc Phương.

* Nhiệt độ thấp nhất: 11,8⁰C, ngày 27 tại Cúc Phương.

* Tổng lượng mưa:

- Tại TP Ninh Bình: 14,9mm, > TBNN: 8,5mm, > cùng kỳ năm 2023: 12,4mm.
- Tại Nho Quan: 18,4mm, > TBNN: 12,7mm, > cùng kỳ năm 2023: 17,0mm.
- Tại Cúc Phương: 21,7mm, > TBNN: 13,5mm, > cùng kỳ năm 2023: 14,8mm.

II. Ảnh hưởng của thời tiết đối với sản xuất nông nghiệp:

Thời tiết tuần qua mưa nhỏ nhiều nên sâu bệnh phát sinh, phát triển trên các loại rau trồng vụ Đông xuân. Nhiều ngày rét đậm ảnh hưởng đến sự sinh trưởng và phát triển của cây trồng, vật nuôi.

III. Dự báo thời tiết và nguy cơ cháy rừng từ ngày 01 đến ngày 10/03/2024:

1. Thời tiết:

Ngày 01: Nhiều mây, có mưa, mưa nhỏ, gió Đông Bắc cấp 2-3, vùng ven biển cấp 3-4, trời rét đậm.

Từ ngày 02 – 06: Nhiều mây đến mây thay đổi, có mưa nhỏ vài nơi, trưa chiều trời nắng, gió Đông Bắc cấp 2-3, từ ngày 04 gió Đông Nam cấp 2-3. Trời rét về đêm và sáng, ngày 02 trời rét đậm về đêm và sáng.

Từ ngày 07 – 10: Nhiều mây, có mưa nhỏ, mưa phùn và sương mù nhẹ, trưa chiều có lúc hửng nắng, gió Đông Bắc cấp 2-3. Trời rét về đêm và sáng.

* Trị số dự báo:

- Nhiệt độ:

+ Trung bình: từ 19,5 – 20,5⁰C. Riêng Cúc Phương: 19 – 20⁰C.

+ Cao nhất: từ 30 – 32⁰C.

+ Thấp nhất: từ 11 – 13⁰C. Riêng Cúc Phương: 10 – 12⁰C.

- Tổng lượng mưa: từ 5 – 15mm; với 4 - 6 ngày mưa.

- Độ ẩm:

+ Trung bình: từ 83 – 88%.

+ Thấp nhất: từ 45 – 50%.

2. Nguy cơ cháy rừng:

Các khu vực trong tỉnh nguy cơ cháy rừng thấp.

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN VỪA TỈNH NINH BÌNH

1. Diễn biến tình hình Thủy văn đã qua:

Diễn biến xu thế mực nước trên các lưu vực sông trong 9 ngày qua (từ ngày 21 đến 29/02/2024):

- Mực nước trên sông Hoàng Long tại Bến Đé và Gián Khẩu ở mức xấp xỉ và thấp hơn TBNN, trên sông Đáy tại Ninh Bình và Như Tân ở mức cao hơn TBNN, dao động theo thủy triều và chịu ảnh hưởng điều tiết của hồ chứa phục vụ sản xuất vụ Đông Xuân 2023-2024.

- Mực nước bình quân 9 ngày qua: trên sông Hoàng Long tại Bến Đé ở mức cao hơn TBNN: 05cm nhưng thấp hơn cùng kỳ 2023: 04cm, tại Gián Khẩu cao hơn TBNN: 06cm nhưng thấp hơn cùng kỳ 2023: 05cm; Trên sông Đáy tại Ninh Bình cao hơn TBNN: 10cm và tương đương cùng kỳ 2023, tại Như Tân cao hơn TBNN: 15cm nhưng thấp hơn cùng kỳ 2023: 11cm.

2. Dự báo, cảnh báo:

Diễn biến xu thế mực nước trên các lưu vực sông trong thời hạn dự báo (từ ngày 01-10/03/2024):

Mực nước trên sông Hoàng Long tại Bến Đé và Gián Khẩu, trên sông Đáy tại Ninh Bình và Như Tân dao động chủ yếu theo thủy triều.

Cảnh báo các hiện tượng thủy văn nguy hiểm có thể xảy ra trong thời hạn dự báo: Không có khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm.

Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế xã hội: ảnh hưởng không đáng kể đến các hoạt động kinh tế xã hội trên sông.

Thủy triều:

Thủy triều cao. Năm ngày đầu thủy triều thấp, năm ngày cuối thủy triều trung bình và cao. Cao nhất 3,6m (ngày 8, 9), thấp nhất 1,9m (ngày 01). Đỉnh triều cao nhất 10 ngày tới tương đương đỉnh triều cao nhất 9 ngày qua. Triều cường vào các ngày 08-09, vùng cửa sông nước lớn xuất hiện vào đêm và sáng sớm, nước ròng xuất hiện vào chiều. Triều kém vào các ngày 01.

Độ mặn: Độ mặn trên sông Đáy tại Như Tân ở mức cao. Độ mặn cao nhất tầng Đáy khả năng ở mức 13-15‰, xuất hiện vào các ngày 08-09. Ranh giới xâm nhập mặn vào trong sông thấp hơn 9 ngày trước.

Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo 10 ngày qua			Dự báo								
					5 ngày đầu			5 ngày cuối			Đặc trưng 10 ngày		
		Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất
Hoàng Long	Bến Đé	38	87	-06	35	80	-5	35	95	-10	35	95	-10
	Gián Khẩu	41	99	-08	35	85	-5	40	100	-10	40	100	-10
Đáy	Ninh Bình	41	107	-17	35	85	-15	40	105	-20	40	105	-20
	Như Tân	34	134	-74	30	100	-50	35	135	-80	35	135	-80

GIÁM ĐỐC

Bùi Thị Bích Thủy

